

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN
KỶ NIỆM 80 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG CÔNG AN NHÂN DÂN
VIỆT NAM (19/8/1945-19/8/2025) VÀ 20 NĂM NGÀY HỘI TOÀN DÂN
BẢO VỆ AN NINH TỔ QUỐC (19/8/2005-19/8/2025)

Phần thứ nhất
CÔNG AN NHÂN DÂN VIỆT NAM 80 NĂM XÂY DỰNG,
CHIẾN ĐẤU, TRƯỞNG THÀNH (1945 - 2025)

I- CHẶNG ĐƯỜNG 80 NĂM VẼ VANG CỦA CÔNG AN NHÂN DÂN

1. Công an nhân dân ra đời, đấu tranh bảo vệ chính quyền cách mạng non trẻ

Ngay từ khi ra đời và trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng ta thường xuyên quan tâm xây dựng, củng cố các công cụ bạo lực của cách mạng để trấn áp tội phạm, bảo vệ Đảng, Nhà nước và Nhân dân. Trong cao trào Xôviết Nghệ - Tĩnh (1930 - 1931), “Đội tự vệ đỏ” được thành lập để hỗ trợ và bảo vệ quần chúng nổi dậy phá nhà giam, đốt huyện đường, vây đồn lính, bắt giữ bọn hào lý, làm tan rã từng mảng chính quyền tay sai của đế quốc ở cơ sở; bảo vệ cán bộ, bảo vệ các phiên tòa của Xôviết công nông xét xử bọn phản cách mạng; giữ gìn an ninh, trật tự ở những nơi có chính quyền Xôviết. Cuối năm 1931, Xôviết Nghệ - Tĩnh bị đàn áp khốc liệt nhưng đã để lại nhiều kinh nghiệm quý báu về công tác xây dựng và duy trì, phát triển các “Đội tự vệ đỏ”, tiến hành cách mạng phải gắn liền với bảo vệ thành quả cách mạng, về giành và giữ chính quyền. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ I của Đảng (tháng 3/1935) đã thông qua Nghị quyết về Đội tự vệ. Khi cuộc vận động Mặt trận Dân chủ phát triển thành cao trào cách mạng rộng lớn, Trung ương Đảng chỉ thị: Mỗi ấp phải tổ chức ra Đội tự vệ để ngăn cản những kẻ phá rối cuộc đấu tranh và để đối phó với các lực lượng phản động.

Tháng 9/1939, Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ. Một năm sau, phát xít Nhật xâm lược Đông Dương, nhân dân ta chịu cảnh “một cổ, hai tròng”. Phong trào cách mạng chịu sự đàn áp, khủng bố ác liệt. Đảng ta rút vào hoạt động bí mật, tiếp tục lãnh đạo phong trào đánh Pháp, đuổi Nhật. Đầu năm 1940, Trung ương Đảng chủ trương thành lập “Ban công tác đội” làm nhiệm vụ bảo vệ An toàn khu (ATK), bảo vệ cán bộ cao cấp của Đảng, giải thoát cán bộ khi bị địch bắt. “Ban công tác đội” được đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Trung ương, được trang bị vũ khí và huấn luyện về kỹ thuật chiến đấu. Ngày 15/5/1945, Xứ ủy Bắc Kỳ thành lập “Đội danh dự trừ gian” do Xứ ủy trực tiếp chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ diệt trừ bọn Việt gian đầu sỏ và vũ trang tuyên truyền, chiến đấu khi cần thiết. Ngày 04/6/1945, Tổng bộ Việt Minh tuyên bố thành lập Khu giải phóng (Cao - Bắc - Lạng - Hà - Tuyên - Thái); đồng thời, công bố Mười chính sách lớn của Việt Minh. Ngay sau đó, các tổ chức “Đội trinh sát”, “Đội hộ lương diệt ác” lần lượt ra đời cùng với

“Đội tự vệ đỏ”, “Ban công tác đội” và “Đội danh dự trừ gian” làm nhiệm vụ thủ tiêu lực lượng của phát xít Nhật, trừ khử bọn Việt gian, trừng trị bọn lưu manh, bảo vệ chính quyền cách mạng, thực hiện Mười chính sách lớn của Việt Minh. Đây là các tổ chức tiền thân của Công an nhân dân Việt Nam.

Ngày 19/8/1945, cuộc tổng khởi nghĩa giành thắng lợi ở Hà Nội. Cùng với việc đập tan các cơ quan đàn áp của địch và thiết lập chính quyền cách mạng, các tổ chức đầu tiên của Công an nhân dân cũng được thành lập. Ở Bắc Bộ, lập Sở Liêm phóng; đồng chí Chu Đình Xương, Trưởng Ban vận động Tài chính Kỳ bộ Việt Minh Bắc Kỳ được cử làm Giám đốc Sở. Ở Trung Bộ, lập Sở Trinh sát do đồng chí Nguyễn Văn Ngọc, Thường vụ Xứ ủy làm Giám đốc Sở. Ở Nam Bộ, lập Quốc gia tự vệ cuộc; đồng chí Dương Bạch Mai, Xứ ủy viên Xứ ủy Nam Kỳ được cử làm Ủy trưởng Quốc gia tự vệ cuộc Nam Bộ. Tuy tên gọi ở ba miền khác nhau nhưng các tổ chức đầu tiên của Công an nhân dân đều có chung nhiệm vụ trấn áp bọn phản cách mạng, giữ gìn an ninh, trật tự, bảo vệ Đảng, bảo vệ chính quyền cách mạng, bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân. Ngày 02/9/1945, lực lượng Liêm phóng đã tổ chức hộ tống, dẫn đường cho đoàn xe của Chủ tịch Hồ Chí Minh, bảo vệ an toàn tuyệt đối cuộc mít tinh tại Quảng trường Ba Đình, Hà Nội.

Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa vừa mới ra đời đã phải đương đầu với rất nhiều khó khăn, thử thách. Dưới danh nghĩa quân Đồng minh vào tước vũ khí của quân Nhật, 20 vạn quân Tưởng mang theo bọn đặc vụ và bọn phản động lưu vong trong các tổ chức “Việt Nam Quốc dân Đảng”, “Việt Nam Cách mạng đồng minh hội” kéo vào miền Bắc nước ta, chiếm đóng từ vĩ tuyến 16 trở ra. Ở miền Nam, 2 vạn quân Anh kéo vào nước ta với danh nghĩa tước vũ khí quân đội Nhật, nhưng thực chất là mở đường cho thực dân Pháp trở lại xâm lược nước ta một lần nữa. Ngày 23/9/1945, quân Pháp trắng trợn đánh chiếm Sài Gòn rồi mở rộng đánh chiếm toàn Nam Bộ. Bọn phản cách mạng, bọn phản động lợi dụng tôn giáo và tay sai của Pháp cũng ngóc đầu dậy chống phá cách mạng quyết liệt. Chưa bao giờ trên đất nước ta lại có nhiều kẻ thù như lúc này. Chính quyền cách mạng đứng trước tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”. Các lực lượng Liêm phóng, Cảnh sát, Trinh sát, Quốc gia tự vệ cuộc vừa mới thành lập phải bắt tay ngay vào cuộc đấu tranh quyết liệt chống “thù trong, giặc ngoài”, bảo vệ Đảng, bảo vệ chính quyền cách mạng.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, lực lượng Công an nhân dân đã đẩy mạnh các phong trào “Ba không”, “Ngũ gia liên bảo”, phối hợp với các lực lượng vũ trang đấu tranh chống hoạt động do thám, gián điệp và bọn phản động tay sai; bẻ gãy nhiều cuộc càn quét của địch, bảo vệ hậu phương và khu căn cứ kháng chiến. Ở Bắc Bộ, lực lượng Liêm phóng và Cảnh sát nắm vững nguyên tắc, sách lược của Đảng, mưu trí, khôn khéo, huy động sức mạnh đông đảo quần chúng phá tan các cuộc biểu tình phản cách mạng, kịp thời ngăn chặn và bắt nhiều tên cầm đầu đảng phái phản động, tay sai như: Nguyễn Xuân Chữ cầm đầu “Ủy ban chính trị”; Cung Đình Vận - Tuần phủ Thái Nguyên; Nguyễn Thế Nghiệp, Nguyễn Ngọc Sơn - thủ lĩnh Quốc dân Đảng và Đại Việt quốc gia liên minh. Ngày 20/11/1945, lực lượng

Liên phóng Kiến An có sự hỗ trợ của Cảnh sát xung phong Hải Phòng đã trấn áp bọn phản động Việt Nam Quốc dân Đảng, bắt 43 tên, thu 24 súng, đập tan âm mưu gây bạo loạn của chúng. Cuối năm 1945, lực lượng Liên phóng Bắc Bộ kịp thời ngăn chặn hoạt động phá rối của bọn Quốc dân Đảng ở Ngân hàng Đông Dương. Ở các tỉnh Nam Bộ, lực lượng Quốc gia tự vệ cuộc phối hợp với các lực lượng vũ trang, dừng cầm chiến đấu cản bước tiến của quân Pháp. Ngày 23/9/1945, Quốc gia tự vệ cuộc Cần Thơ và Sóc Trăng đã bảo vệ chuyển tàu chở các chiến sĩ cách mạng từ Côn Đảo trở về lãnh đạo cuộc kháng chiến ở Nam Bộ, trong đó có các đồng chí: Lê Duẩn, Tôn Đức Thắng, Nguyễn Văn Linh, Phạm Hùng. Ngày 12/11/1945, Quốc gia tự vệ cuộc Cần Thơ bí mật tập kích vào sở chỉ huy của quân Pháp tại thị trấn Cái Răng, tiêu diệt 20 tên. Tháng 12/1945, lực lượng trinh sát Khánh Hòa đột nhập vào sân bay Nha Trang đốt cháy và phá hỏng 3 máy bay, tiêu hủy 5.000 lít xăng của địch. Đặc biệt, ngày 12/7/1946, Nha Công an Trung ương đã khám phá thành công vụ án phản cách mạng ở số 7 phố Ôn Như Hầu (nay là phố Nguyễn Gia Thiều, thành phố Hà Nội); phối hợp chặt chẽ với các lực lượng vũ trang nhân dân đồng loạt tấn công, bóc gỡ 40 trụ sở Quốc dân Đảng, bắt trên 100 tên phản động, đập tan âm mưu đảo chính, lật đổ chính quyền cách mạng của thực dân Pháp và bọn phản động. Thắng lợi của vụ án ở số 7 phố Ôn Như Hầu là một thành tích xuất sắc trong công tác đấu tranh chống phản động của lực lượng Công an nhân dân. Chiến công này không chỉ đập tan âm mưu của các phần tử phản động câu kết với đế quốc để cướp chính quyền ở Hà Nội bằng một cuộc đảo chính, mà còn làm cho mọi người thấy rõ bộ mặt phản quốc của tay sai và nhận thức rõ hơn chính sách đại đoàn kết dân tộc của Chính phủ, từ đó củng cố lòng tin vào sự nghiệp cách mạng của Đảng.

2. Công an nhân dân trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (12/1946 - 5/1954)

Thất bại trong âm mưu câu kết với bọn phản động để lật đổ chính quyền cách mạng non trẻ, thực dân Pháp điên cuồng mở rộng cuộc chiến tranh xâm lược ở Nam Bộ, Nam Trung Bộ, đồng thời tiến hành đánh chiếm Hải Phòng và khiêu khích ta ở Thủ đô Hà Nội. Hưởng ứng Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh, lực lượng Công an nhân dân đã cùng với quân và dân cả nước nhất tề đứng lên tiến hành cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp xâm lược. Với tinh thần “Cảm tử để cho Tổ quốc quyết sinh”, lực lượng Công an xung phong Hà Nội và Công an các địa phương đã tham gia tiến công, tiêu diệt, vây hãm địch, bảo vệ an toàn các cơ quan chính quyền, đoàn thể, bảo vệ vận chuyển tài liệu, kho tàng, tài sản quốc dân và tản cư nhân dân ra khỏi vùng có chiến sự. Trong vùng địch tạm chiếm, lực lượng Công an nhân dân đã xây dựng cơ sở nắm tình hình, tham gia diệt ác, phá tề, trừ gian, trấn áp bọn mật thám, phản động nguy hiểm, tổ chức nhiều trận đánh ngay trong lòng địch. Tổ Địch báo A13 của Ty Địch báo, Nha Công an Trung ương đã đưa người vào hàng ngũ địch, nắm được nhiều tin tức có ý nghĩa chiến lược phục vụ công tác đánh địch. Ngày 27/9/1950, tại vùng biển Sầm Sơn, Thanh Hóa, Tổ Địch báo A13 đã sử dụng một khối lượng lớn thuốc

nổ đánh đắm Thông báo hạm Amiôđanhvin (Thông báo hạm lớn nhất của Pháp ở Đông Dương lúc bấy giờ), diệt hơn 200 sĩ quan, thủy thủ và binh lính Pháp. Chiến công vang dội đó đánh dấu bước trưởng thành của Công an nhân dân và sự thất bại thảm hại của các cơ quan tình báo, phản gián Pháp, đập tan âm mưu đánh chiếm vùng tự do Khu IV.

Thực hiện chủ trương biến hậu phương địch thành tiền phương của ta, phát triển chiến tranh du kích, phá kế hoạch lập tề của địch, lực lượng Công an nhân dân dựa vào nhân dân, đẩy mạnh các phong trào “Ba không”, “Phòng gian bảo mật”; khám phá nhiều tổ chức phản động, làm tan rã nhiều tổ chức phi ở vùng núi Tây Bắc, Đông Bắc; bảo vệ vùng tự do, các khu du kích, căn cứ địa cách mạng, các cơ quan của Đảng, Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng, bảo vệ các chiến dịch. Ngày 06/12/1953, Trung ương Đảng quyết định mở chiến dịch Điện Biên Phủ. Từ những kinh nghiệm bảo vệ chiến dịch trước đây, lực lượng Công an nhân dân đã thành lập “Ban Công an tiền phương” bảo vệ các cuộc hành quân, trú quân của bộ đội, dân công, bảo vệ kho tàng, bảo vệ lực lượng vũ trang. Trong suốt quá trình diễn ra chiến dịch, lực lượng Công an nhân dân luôn chủ động nắm tình hình, bảo vệ các lực lượng ở tiền tuyến cũng như trung tuyến, bảo vệ bí mật các kế hoạch quân sự, vận chuyển. Cùng với công tác bảo vệ, lực lượng Công an nhân dân đã bắt hầu hết các toán gián điệp biệt kích do địch tung xuống để điều tra, phá hoại kho tàng, cầu cống, nơi xung yếu trên các tuyến đường giao thông quan trọng từ Thanh Hóa, Nam Định, Ninh Bình, Hà Nam, Hòa Bình lên Điện Biên Phủ. Đặc biệt, lực lượng Công an nhân dân đã phát hiện và lập chuyên án (bí số TN25) đấu tranh thắng lợi với toán gián điệp Pháp ở Thái Nguyên, góp phần bảo đảm an toàn kế hoạch cho chiến dịch Điện Biên Phủ, góp phần quan trọng vào chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, đưa cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân ta đến thắng lợi hoàn toàn.

Song song với cuộc đấu tranh bảo vệ trật tự, trị an, một vấn đề đặt ra là lực lượng Công an cần được thống nhất tổ chức từ Trung ương đến địa phương. Ngày 19/01/1946, Bộ Nội vụ ra Nghị định số 14-NV về tổ chức của Bộ Nội vụ, trong đó có Nha Công an làm nhiệm vụ phụ trách công việc trị an. Tiếp đó, ngày 21/02/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 23-SL “Hợp nhất các Sở Cảnh sát và Liêm phóng toàn quốc thành Việt Nam Công an vụ”. Đồng chí Lê Giản được cử phụ trách Việt Nam Công an vụ. Ngày 18/4/1946, Bộ trưởng Bộ Nội vụ ký Nghị định số 121-NV/NĐ quy định tổ chức, nhiệm vụ của Việt Nam Công an vụ. Theo Nghị định, Việt Nam Công an vụ chia làm ba cấp: Ở Trung ương gọi là Nha Công an Việt Nam, đặt dưới quyền điều khiển trực tiếp của Tổng Giám đốc Việt Nam Công an vụ; ở cấp kỳ gọi là Sở Công an, đặt dưới quyền điều khiển của một Giám đốc Công an kỳ; ở cấp tỉnh gọi là Ty Công an, đặt dưới quyền điều khiển của một Ty trưởng. Sở Liêm phóng Bắc Bộ đổi thành Sở Công an Bắc Bộ; Sở Trinh sát Trung Bộ đổi thành Sở Công an Trung Bộ; Quốc gia tự vệ cuộc Nam Bộ đổi thành Sở Công an Nam Bộ. Ở các tỉnh, thành phố đều đổi thành Ty Công an. Việc hợp nhất các lực lượng Liêm phóng, Cảnh sát, Quốc gia tự vệ cuộc và xây dựng tổ

chức bộ máy theo Sắc lệnh số 23-SL, ngày 21/02/1946 và Nghị định số 121-NV/NĐ, ngày 18/4/1946 là một sự kiện quan trọng, đánh dấu sự thống nhất về cơ cấu tổ chức bộ máy Công an trong cả nước, là cơ sở quan trọng để lực lượng Công an nhân dân thực hiện tốt nhiệm vụ giữ gìn trật tự, trị an. Tại kỳ họp từ ngày 27 đến ngày 29/8/1953, Hội đồng Chính phủ ra Nghị quyết đổi tên Thứ Bộ Công an thành Bộ Công an. Đây là sự kiện đánh dấu bước trưởng thành quan trọng của Công an nhân dân Việt Nam.

Trải qua chín năm kháng chiến đầy gian khổ, hy sinh, lực lượng Công an nhân dân luôn nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, mưu trí, dũng cảm chiến đấu, lập nhiều chiến công thầm lặng nhưng vô cùng oanh liệt, đấu tranh làm thất bại mọi hoạt động đảo chính, lật đổ chính quyền dân chủ nhân dân của các thế lực tay sai, phản động; bảo vệ tuyệt đối an toàn khu căn cứ địa cách mạng và các cơ quan đầu não của Đảng, chính quyền, đoàn thể nhân dân; đấu tranh bài trừ lưu manh, trộm cướp, giữ gìn an ninh, trật tự, bảo vệ tính mạng, tài sản và cuộc sống của nhân dân. Nhiều cán bộ, chiến sĩ Công an nêu cao khí phách kiên cường, dũng cảm, lập công xuất sắc, tiêu biểu như các đồng chí: Bùi Thị Cúc (Công an tỉnh Hưng Yên); Võ Thị Sáu (Công an huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu); Nguyễn Thị Lợi (Điệp báo Công an Hà Nội); Cao Kỳ Vân (Công an tỉnh Bắc Giang); Trần Thành Ngọ (Công an thành phố Hải Phòng); Phan Khắc Trình, Trần Bình (Công an thành phố Hà Nội); Bửu Đóa (Công an tỉnh Khánh Hòa); Nguyễn Xuân Thương (Công an tỉnh Thừa Thiên - Huế)...

3. Công an nhân dân trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (5/1954 - 4/1975)

Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, đỉnh cao là chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ đã giành được những thắng lợi to lớn. Cách mạng nước ta bước vào thời kỳ mới với nhiều thuận lợi nhưng cũng đứng trước nhiều khó khăn, thử thách. Sự lớn mạnh của Liên Xô, sự hình thành hệ thống xã hội chủ nghĩa trên thế giới, thắng lợi mới của phong trào độc lập dân tộc cùng với xu thế hòa bình là những yếu tố thuận lợi cho sự phát triển của cách mạng. Song, ngay sau khi thực dân Pháp rút khỏi Đông Dương, đế quốc Mỹ nhảy vào miền Nam, thực hiện âm mưu xâm lược Việt Nam.

Ở miền Bắc, sau ngày hòa bình lập lại ở miền Bắc, đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai ráo riết tuyển chọn, huấn luyện, sử dụng bọn tình báo, gián điệp cài cắm vào những địa bàn quan trọng về chính trị, kinh tế, quân sự và vùng mới giải phóng; chúng tung hàng trăm toán gián điệp, biệt kích móc nối với tàn quân phi và bọn phản động trong nước hòng gây chia rẽ, bạo loạn, lật đổ chính quyền cách mạng; sử dụng bọn tình báo, gián điệp, đặc vụ tiến hành các hoạt động chống phá công cuộc khôi phục và phát triển kinh tế ở miền Bắc. Trước tình hình đó, lực lượng Công an nhân dân đã nhanh chóng chuyển hướng về tổ chức và hành động, tiến hành đấu tranh dập tắt các vụ nhen nhóm phản động và hoạt động gây bạo loạn của bọn phản cách mạng. Từ tháng 11 đến tháng 12/1959, lực lượng Công an nhân dân đã phối hợp với Quân đội nhân dân mở chiến dịch dập tan âm mưu gây bạo loạn, cướp chính quyền tại tỉnh Hà Giang, làm tan rã lực lượng phản động gồm 1.112 tên phi, tiêu diệt, bắt sống 152 tên, gọi hàng 139 tên, thu 335 súng các loại. Từ năm

1961 đến năm 1970, lực lượng Công an nhân dân đã đấu tranh bóc gỡ mạng lưới gián điệp cài lại của Pháp, bắt gọn hầu hết các toán gián điệp, biệt kích của Mỹ và bè lũ tay sai tung ra phá hoại miền Bắc (triệt phá 78 toán gián điệp, biệt kích, bắt giữ 463 tên, thu nhiều tấn vũ khí, chất nổ, phương tiện hoạt động). Bảo vệ tuyệt đối an toàn các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các cơ sở kinh tế, cơ quan, xí nghiệp, các công trình quốc phòng, an ninh, các công trình văn hóa - xã hội, bảo vệ tài sản của Nhà nước, tính mạng, tài sản của nhân dân. Tổ chức cho nhân dân đi sơ tán khỏi vùng có chiến sự ác liệt. Đấu tranh đàn áp, bắt giữ, xử lý hàng trăm tên tội phạm nguy hiểm. Kịp thời dập tắt các vụ cháy lớn, làm giảm đến mức thấp nhất thiệt hại do chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ gây ra, góp phần giữ vững an ninh, trật tự, bảo vệ miền Bắc xã hội chủ nghĩa.

Với tinh thần “Tất cả vì miền Nam ruột thịt!”, lực lượng Công an nhân dân đã vượt qua mưa bom, bão đạn của kẻ thù, bảo vệ an toàn các kế hoạch, địa điểm chuyển quân, chuyển hàng, kho tàng, bến bãi và các cuộc hành quân của bộ đội ta vào chiến trường miền Nam. Trước yêu cầu, nhiệm vụ của cách mạng miền Nam, lực lượng Công an miền Bắc đã tuyển chọn, huấn luyện, đưa hàng vạn cán bộ, chiến sĩ cùng hàng trăm tấn vũ khí, tài liệu, phương tiện thông tin liên lạc chi viện cho An ninh miền Nam; sát cánh cùng lực lượng An ninh miền Nam tiến hành công tác bảo vệ Đảng, bảo vệ Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam và khu căn cứ cách mạng; tổ chức nhiều trận đánh tiêu diệt địch ngay trong sào huyệt của chúng, trấn áp bọn phản động, trừng trị bọn ác ôn; phá tan nhiều kế hoạch tình báo của Mỹ và chính quyền Sài Gòn, tiêu biểu như: Năm 1973, lực lượng Công an nhân dân đã đập tan các kế hoạch “Hải Yến 1”, “Hải Yến 2” của Tình báo Mỹ và Đặc ủy Trung ương tình báo nguy, bắt toàn bộ các toán gián điệp chuẩn bị tung ra miền Bắc; bắt và vô hiệu hóa toàn bộ bọn gián điệp cài lại ở miền Nam theo con đường trao trả tù binh. Lực lượng Công an nhân dân đã làm tròn nhiệm vụ bảo vệ giới tuyến, bờ biển, biên giới, hải đảo, góp phần đánh thắng các kế hoạch xâm nhập, gián điệp, biệt kích của Mỹ và chính quyền Sài Gòn.

Ở miền Nam, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Trung ương Cục và Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam, lực lượng An ninh miền Nam đã phát động sâu rộng phong trào “Bảo mật phòng gian”; phối hợp với các lực lượng vũ trang trên khắp các chiến trường, đồng loạt mở nhiều chiến dịch, bẻ gãy các cuộc tấn công, lấn chiếm, đưa kẻ địch vào tình thế bị động, bất ngờ, hoang mang, rối loạn và tan rã; bảo vệ tuyệt đối an toàn các cơ quan đầu não, chỉ huy chiến dịch, bảo vệ các cuộc hành quân, vận chuyển vũ khí, phương tiện, lương thực ra chiến trường; bảo vệ bí mật các kế hoạch và các mũi tấn công chiến lược. Lực lượng điệp báo, tình báo Công an nhân dân đã chui sâu, leo cao, tiến sâu vào hang ổ của địch, thu thập, cung cấp nhiều tin tức có giá trị chiến lược, chiến thuật, góp phần cùng toàn Đảng, toàn dân và toàn quân lần lượt đánh bại các chiến lược “Chiến tranh đơn phương”, “Chiến tranh đặc biệt”, “Chiến tranh cục bộ”, “Việt Nam hóa chiến tranh” của đế quốc Mỹ, tiến tới cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Công tác xây dựng lực lượng Công an nhân dân trong thời kỳ này luôn được Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh quan tâm xây dựng, củng cố, phát triển. Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị có nhiều nghị quyết quan trọng chỉ đạo xây dựng lực lượng Công an nhân dân trở thành công cụ chuyên chính sắc bén, tuyệt đối trung thành với Đảng, có liên hệ mật thiết với quần chúng, là lực lượng chiến đấu vững mạnh, có tính chất vũ trang, có tổ chức chặt chẽ, thông thạo về nghiệp vụ, có trình độ khoa học - kỹ thuật và đặt lực lượng Công an nhân dân dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng. Ở miền Nam, những năm 1961 - 1962, Thường vụ Trung ương Cục quyết định thành lập Ban Bảo vệ An ninh Trung ương Cục; Ban Bảo vệ An ninh khu và các trung tâm huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ, với biên chế hàng nghìn cán bộ, chiến sĩ. Ngày 20/7/1962, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Lệnh số 34/LCT công bố Pháp lệnh quy định nhiệm vụ, quyền hạn của lực lượng Cảnh sát nhân dân và Pháp lệnh quy định chế độ cấp bậc sĩ quan, hạ sĩ quan Cảnh sát nhân dân. Chính phủ thường xuyên quan tâm chỉ đạo kiện toàn hệ thống tổ chức bộ máy của Bộ Công an từ Trung ương đến địa phương, với tổng biên chế hàng chục nghìn cán bộ, chiến sĩ Công an chính quy, được trang bị vũ khí, phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ tương đối hiện đại và hàng chục vạn cán bộ Công an xã, bảo vệ dân phố, bảo vệ cơ quan, xí nghiệp.

Những thành tích, chiến công đặc biệt xuất sắc của lực lượng Công an nhân dân Việt Nam trong sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đã ghi tiếp vào truyền thống vẻ vang của Công an nhân dân những trang sử vàng oanh liệt. Hàng trăm tập thể, cá nhân cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân được Nhà nước tặng thưởng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân và danh hiệu “Dũng sĩ diệt Mỹ”. Tiêu biểu như các đồng chí: Hồ Bá Thọ (Công an tỉnh Quảng Bình); Nguyễn Văn Đẹp (Công an tỉnh Long An); Nguyễn Thị Lý (Công an tỉnh Quảng Trị); Phạm Thành Lượng (Trung đoàn 180, An ninh vũ trang miền Nam)...

4. Công an nhân dân trong những năm đầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa (5/1975 - 12/1986)

Thắng lợi vĩ đại của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh đã đưa cách mạng nước ta chuyển sang giai đoạn mới - cả nước hòa bình, độc lập, thống nhất, cùng thực hiện nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Nhiệm vụ quan trọng đặt ra cho toàn Đảng, toàn dân ta lúc này là phải nhanh chóng khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục sản xuất, ổn định đời sống nhân dân. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, lực lượng Công an nhân dân đã tích cực tham gia xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng ở vùng mới giải phóng, tổ chức quản lý, cải tạo số ngụy quân, ngụy quyền, nhân viên của chế độ cũ, truy quét tàn quân địch.

Đến tháng 7/1975, lực lượng Công an nhân dân đã tổ chức cho 1.036.181 đối tượng đăng ký trình diện, tập trung giáo dục dài hạn, ngắn hạn; đấu tranh làm tan rã các tổ chức FULRO, bắt hàng nghìn tên, bóc gỡ hàng trăm khung chính quyền ngấm của địch, thu 2.712 súng các loại; chủ động đấu tranh bóc gỡ toàn bộ mạng lưới gián điệp, tình báo của đế quốc Mỹ và tay sai cài lại theo kế hoạch hậu chiến; bắt gọn hàng

ngành toán gián điệp, biệt kích của các thế lực thù địch từ bên ngoài xâm nhập vào Việt Nam; đập tan âm mưu và hoạt động của bọn phản động lưu vong xâm nhập, móc nối với bọn phản động trong nước âm mưu gây bạo loạn, lật đổ chính quyền.

Trong hai năm 1976 - 1977, lực lượng Công an nhân dân đã đấu tranh, khám phá tổ chức phản động “Mặt trận Quốc gia giải phóng Việt Nam”, bắt 1.395 tên, trong đó có nhiều thủ lĩnh tự phong, gồm “Quốc trưởng”, “Thủ tướng”, 57 tên chỉ huy cấp khu, sư đoàn, 519 tên chỉ huy cấp trung đoàn, tiểu đoàn, thu giữ 147 tấn vũ khí, 16 bộ điện đài, 2 tàu xâm nhập và khám phá 7 tổ chức phản động trong nước. Đặc biệt, trong bốn năm 1981 - 1984, lực lượng Công an nhân dân đã lập chuyên án (CM12) mưu trí, đấu tranh bóc gỡ toàn bộ tổ chức phản động do Lê Quốc Túy và Mai Văn Hạnh cầm đầu, bắt 146 tên, thu 143 tấn vũ khí, thu 300 triệu đồng tiền Việt Nam in giả, 16 điện đài, 2 tàu xâm nhập. Đây là một thắng lợi to lớn, có ý nghĩa chiến lược, làm thất bại hướng tiến công chủ yếu của chiến tranh phá hoại nhiều mặt do các thế lực thù địch và phản động quốc tế gây ra. Trên lĩnh vực đấu tranh chống tội phạm, lực lượng Công an nhân dân đã điều tra khám phá hàng nghìn vụ xâm phạm tài sản xã hội chủ nghĩa như vụ Đặng Thanh, Trưởng ga Xe lửa Hà Nội, cùng đồng bọn lợi dụng phân phối tích kê mua vé tàu Thống Nhất để ăn bớt, bán đầu cơ thu lợi cá nhân; Công an tỉnh Đồng Nai phá vụ án Ngô Trung Quốc, Chủ nhiệm Công ty Bách hóa tổng hợp thành phố Biên Hòa vi phạm quy định về quản lý kinh tế,...; nhiều băng, nhóm trộm cướp, giết người, tống tiền nguy hiểm, như: Vụ án Thanh Nga ở Thành phố Hồ Chí Minh.

Công tác xây dựng lực lượng Công an nhân dân trong thời kỳ này được Đảng, Nhà nước và Chính phủ quan tâm. Tại phiên họp thứ nhất (từ ngày 03 đến ngày 06/6/1975), Quốc hội khóa V đã Quyết nghị hợp nhất Bộ Công an và Bộ Nội vụ, lấy tên là Bộ Nội vụ. Ngày 12/6/1981, Hội đồng Chính phủ ra Nghị định số 250/CP, quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Nội vụ.

4. Công an nhân dân trong thời kỳ đổi mới, phát triển đất nước (từ năm 1986 đến nay)

Trong bối cảnh chủ nghĩa xã hội hiện thực ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ, các thế lực thù địch, phản động ráo riết thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình” chống phá cách mạng nước ta; trên tinh thần “nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật”, Đại hội lần thứ VI của Đảng (tháng 12/1986) đã đề ra đường lối đổi mới toàn diện nhằm đưa đất nước thoát khỏi tình trạng khủng hoảng, tiếp tục phát triển đi lên.

Kiên định đường lối đổi mới của Đảng, trong thời kỳ này, lực lượng Công an nhân dân đã đổi mới mạnh mẽ về tư duy, biện pháp công tác nghiệp vụ và xây dựng lực lượng; chủ động tham mưu cho Đảng, Nhà nước nhiều chủ trương, chính sách quan trọng, chiến lược về bảo vệ an ninh, trật tự và xây dựng lực lượng Công an nhân dân; góp phần hình thành, phát triển, hoàn thiện đường lối đổi mới, bảo đảm lợi ích, an ninh quốc gia, mở rộng quan hệ đối ngoại, phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; thực hiện tốt vai trò đơn vị Thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm (Ban Chỉ đạo 138).

Trên lĩnh vực bảo vệ an ninh quốc gia, quán triệt quan điểm chủ động tiên công, tích cực phòng ngừa, lấy phòng ngừa, giữ vững bên trong là chính, lực lượng An ninh nhân dân chủ động làm tốt công tác nắm tình hình từ cơ sở, từ sớm, từ xa, từ ngoài lãnh thổ quốc gia; triển khai quyết liệt các biện pháp nghiệp vụ, kịp thời phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả âm mưu và hoạt động của các loại tình báo, gián điệp, các tổ chức phản động ở trong và ngoài nước, và số đối tượng cơ hội chính trị; vô hiệu hóa các kế hoạch đưa người, phương tiện, vũ khí xâm nhập về nước hoạt động khủng bố, bạo loạn, phá hoại, phát triển lực lượng, tạo dựng “ngọn cò”, công khai các tổ chức chính trị đối lập; lợi dụng vấn đề tôn giáo, dân tộc để hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước ta... Một số chiến công tiêu biểu là: đấu tranh vô hiệu hóa các chiến dịch phá hoại tư tưởng của địch như “Chuyển lửa về quê nhà”, “Góp gió thành bão”, “Chuyển ngọn nến dân chủ về quê hương”. Phát hiện và đập tan các cuộc hành quân “Đông tiến” của tổ chức phản động “Mặt trận Quốc gia thống nhất giải phóng Việt Nam” do Hoàng Cơ Minh cầm đầu, bắt sống 105 tên; đấu tranh thắng lợi với hai tổ chức phản động: “Đảng nhân dân hành động Việt Nam” do tên Nguyễn Sỹ Bình cầm đầu và “Chính phủ Việt Nam tự do” do Nguyễn Hữu Chánh cầm đầu; đấu tranh quyết liệt với tổ chức bất hợp pháp “Dương Văn Minh”. Đấu tranh bóc gỡ hàng nghìn đối tượng hoạt động FULRO, “Tin lành Đê ga”, tà đạo “Hà Mòn”; tham mưu, giải quyết ổn định tình hình các vụ việc phức tạp, tập trung đông người, gây rối về an ninh, trật tự như: bạo loạn ở Tây Nguyên năm 2001, năm 2004; Mường Nhé (Điện Biên) năm 2011; Hà Tĩnh năm 2016; Bình Thuận năm 2018; Đồng Tâm (Hà Nội) năm 2020... Phát hiện, đấu tranh, làm thất bại nhiều âm mưu, hoạt động phá hoại, thâm nhập nội gián, tác động chuyển hóa nội bộ của các thế lực thù địch, phản động, tạo thế chủ động chiến lược trong phòng ngừa, bảo vệ an ninh nội bộ. Chủ động triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ đấu tranh làm vô hiệu hóa âm mưu, hoạt động sử dụng internet chống phá Đảng, Nhà nước của các thế lực thù địch; ngăn chặn truy cập hàng nghìn trang web, blog có máy chủ đặt ở nước ngoài; tổ chức phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; xử lý trước pháp luật nhiều đối tượng cực đoan, vi phạm pháp luật, lừa đảo trực tuyến... góp phần bảo vệ tuyệt đối an ninh, an toàn các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội trọng đại của đất nước, bảo vệ an ninh xã hội, an ninh tôn giáo, an ninh dân tộc, an ninh chính trị nội bộ, an ninh văn hóa - tư tưởng, an ninh kinh tế, an ninh mạng. Từ năm 2005 đến năm 2023, lực lượng Công an nhân dân đã bảo vệ tuyệt đối an ninh, an toàn 39.731 cuộc hoạt động của lãnh đạo Đảng, Nhà nước ở trong và ngoài nước; hơn 3.000 sự kiện cấp quốc gia, hội nghị mang tầm vóc quốc tế; 1.889 các đoàn khách quốc tế, trong đó có 330 đoàn nguyên thủ quốc gia đến làm việc ở nước ta. Nổi bật như: Hội nghị cấp cao Diễn đàn Hợp tác Kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC) lần thứ 25; Đại lễ Vesak năm 2019; Hội nghị Thượng đỉnh Mỹ - Triều Tiên lần thứ hai tại Hà Nội năm 2019...

Trên lĩnh vực bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, lực lượng Công an nhân dân đã chủ động tham mưu triển khai đồng bộ, quyết liệt các chủ trương, biện pháp phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật; kết hợp chặt chẽ giữa phòng ngừa nghiệp vụ với phòng ngừa xã hội, huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị,

của toàn dân tham gia các chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm, phòng, chống ma túy, phòng, chống mua bán người. Đồng thời liên tục mở các đợt cao điểm tấn công truy quét tội phạm; triệt xóa các băng, ổ nhóm tội phạm, tụ điểm phức tạp về tệ nạn xã hội. Một số thành tích, chiến công tiêu biểu là: Đã triệt phá nhiều băng, nhóm tội phạm hoạt động theo kiểu “xã hội đen” như băng cướp “Bạch Hải Đường” ở Quảng Ninh; băng cướp do Nguyễn Văn Hiền (Hiền Bạc) cầm đầu ở Thanh Hóa; băng cướp do Đỗ Cao Thắng cầm đầu ở Lạng Sơn; băng cướp do Nguyễn Hữu Thành (tức Phước “8 ngón”) ở Thành phố Hồ Chí Minh; Dương Văn Khánh (tức Khánh “Trắng”) ở Hà Nội; xóa sổ hàng loạt băng nhóm tội phạm cộm cán đất Cảng như Cu Nền, Lâm Già, Dung “Hà”... và đặc biệt là triệt phá tổ chức tội phạm “xã hội đen” do Trương Văn Cam (tức Năm Cam) cầm đầu ở Thành phố Hồ Chí Minh. Điều tra, khám phá hàng vạn vụ án ma túy, trong đó có những vụ án lớn như Xiêng Nhung - Xiêng Phênh (quốc tịch Lào) - Vũ Xuân Trường; vụ Nguyễn Văn Tám cùng đồng bọn buôn bán ma túy theo đường dây liên tỉnh, xuyên quốc gia; vụ Phạm Bá Dìn; vụ Nguyễn Đức Lượng cùng đồng bọn buôn bán ma túy từ Lào về Nghệ An, Thành phố Hồ Chí Minh và một số địa phương khác. Đặc biệt, Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã bắt giữ băng nhóm tội phạm buôn bán, vận chuyển hơn 1,1 tấn ma túy do một số đối tượng người Đài Loan (Trung Quốc) và đối tượng Bùi Nguyễn Huy Vũ ở quận Phú Nhuận cầm đầu, hay cuộc bao vây tiêu diệt Vàng A Khua, chiến dịch xóa sổ hang ổ ma túy Lóng Luông (Sơn La)...; gần đây là bắt giữ đối tượng Liêu Chí Hoài (quốc tịch Trung Quốc) - đối tượng cầm đầu đường dây nhập khẩu gần 9.000 tấn với 64 loại tiền chất, hóa chất, dung môi để sản xuất ma túy tổng hợp và tập kết tại Hải Phòng hòng trà trộn xuất khẩu; phá xưởng sản xuất ma túy tổng hợp quy mô đặc biệt lớn tại Khánh Hòa do Trương Xuân Minh (quốc tịch Đài Loan, Trung Quốc) cầm đầu... Có thể thấy, những chiến công của lực lượng Công an nhân dân trên mặt trận đấu tranh phòng, chống ma túy đã góp phần quan trọng ngăn chặn, đẩy lùi tội phạm, tệ nạn ma túy, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Cùng với đó, lực lượng Công an đã thường xuyên đấu tranh chống tệ nạn mại dâm, nạn mua bán phụ nữ, trẻ em qua biên giới. Thực hiện Chương trình hành động phòng, chống tệ nạn mại dâm giai đoạn 2001 - 2005 theo Quyết định số 151/2000/QĐ-TTg, ngày 28/12/2000 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 654/C11, ngày 10/3/2001 của Tổng cục Cảnh sát về tổ chức phòng, chống tệ nạn mại dâm giai đoạn 2001 - 2005, Công an các địa phương tham mưu cho cấp ủy, chính quyền phát động phong trào quần chúng phòng, chống tội phạm và các tệ nạn xã hội; thường xuyên phối hợp liên ngành kiểm tra các cơ sở kinh doanh để phát sinh tệ nạn mại dâm để phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý kịp thời. Nhiều đường dây tổ chức mại dâm, đường dây buôn bán phụ nữ sang biên giới bị phát hiện và đưa ra truy tố trước pháp luật. Ngày 31/8/1998, Phòng Cảnh sát hình sự Công an thành phố Hà Nội đã triệt phá ổ mại dâm tại Khách sạn Công Dung ở quận Tây Hồ, do vợ chồng Ngô Văn

Thà - Nguyễn Thị Ngọc Dung làm chủ, xóa bỏ tự điểm mại dâm được che đậy bằng hình thức kinh doanh khách sạn trên địa bàn Hà Nội.

Tập trung phòng, chống quyết liệt và có hiệu quả các loại tội phạm trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, cố ý làm trái quy định của Nhà nước trong quản lý kinh tế; điều tra, khám phá thành công các vụ án tham nhũng, kinh tế lớn; tham mưu xử lý nghiêm các đối tượng phạm tội theo đúng phương châm “không có vùng cấm, không có ngoại lệ”, góp phần củng cố lòng tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước. Điển hình như: vụ tham ô tài sản tại Công ty TAMEXCO; vụ Epcos - Minh Phụng; vụ lừa đảo, cố ý làm trái đặc biệt nghiêm trọng do Lã Thị Kim Oanh cầm đầu; vụ án xảy ra tại Tập đoàn Công nghiệp Tàu thủy Việt Nam; vụ lừa đảo, chiếm đoạt tài sản, làm giả con dấu, tài liệu cơ quan của Huỳnh Thị Huyền Như; vụ án Dương Chí Dũng và các đồng phạm về hành vi tham ô, cố ý làm trái quy định của Nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng tại Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam; vụ án tiêu cực tại Ban quản lý các dự án 18 (PMU18) Bộ Giao thông vận tải; vụ án Trịnh Xuân Thanh và đồng bọn phạm tội cố ý làm trái quy định của Nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng tại Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp dầu khí Việt Nam; vụ án Hà Văn Thắm và đồng phạm tội cố ý làm trái quy định của Nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng; vụ lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản và tham ô tài sản xảy ra tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Đại Dương; vụ án Đinh La Thăng và đồng phạm tội cố ý làm trái quy định của Nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng; vụ án Phan Văn Anh Vũ và đồng phạm tội cố ý làm lộ bí mật nhà nước và lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản xảy ra tại Công ty Bắc Nam 79 và Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á; vụ đánh bạc trực tuyến do Nguyễn Văn Dương và Phan Sào Nam cầm đầu... Đặc biệt, trong những năm gần đây, lực lượng Công an nhân dân đã chấp hành nghiêm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tổ chức đồng bộ, có hiệu quả các mặt công tác, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đánh đúng, đánh trúng nhiều tổ chức và cá nhân phạm tội, tạo sức cảnh tỉnh, cảnh báo, răn đe, góp phần bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân, giữ vững ổn định chính trị - xã hội để phát triển đất nước. Tiêu biểu như: Vụ án nhận hối lộ, đưa hối lộ, vi phạm quy định về quản lý và sử dụng vốn đầu tư công gây hậu quả nghiêm trọng tại Tổng Công ty Viễn thông MobiFone; vụ án vi phạm quy định về đầu tư công trình xây dựng gây hậu quả nghiêm trọng xảy ra tại Công ty Cổ phần Hóa dầu và nhiên liệu sinh học dầu khí Phú Thọ; vụ án vi phạm quy định về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước gây thất thoát, lãng phí xảy ra tại Tổng Công ty Bia rượu nước giải khát Sài Gòn (Sabeco); vụ án vi phạm quy định về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước gây thất thoát lãng phí liên quan đến dự án tại số 8-12 Lê Duẩn, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; vụ xử lý đường dây sản xuất, kinh doanh xăng giả do Trịnh Sướng cầm đầu tại Đắk Nông; vụ án xảy ra tại Tập đoàn Vạn Thịnh Phát, Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn; vụ đại án liên quan đến Công ty Cổ phần Công nghệ Việt Á; vụ án xảy ra

tại Tập đoàn Thuận An; các vụ án xảy ra tại Sở Giáo dục và Đào tạo các tỉnh Thanh Hóa, Điện Biên; vụ án xảy ra tại Công ty Cổ phần Tiến bộ Quốc tế AIC, Bệnh viện Bạch Mai, Bệnh viện Đồng Nai; vụ án xảy ra ở Tập đoàn Phúc Sơn...

Đặc biệt, những năm gần đây, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư phát triển với quy mô và tốc độ chưa từng có đã tạo ra những giá trị to lớn cho phát triển kinh tế - xã hội, song cũng đặt ra những thách thức không nhỏ đối với bảo đảm an ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao. Tại Việt Nam, trong năm 2023, Cục An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao đã phát hiện hơn 3.500 vụ việc, tổng số thiệt hại lên tới hơn 2.487 tỉ đồng; đã khởi tố 15.000 vụ án với hơn 500 bị cáo liên quan đến lừa đảo trực tuyến. Chỉ trong tháng 4/2024, Bộ Công an đã phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông gỡ hơn 2.100 tài khoản mạng xã hội có dấu hiệu lừa đảo.

Bên cạnh đó, các thế lực thù địch lợi dụng thế mạnh của không gian mạng để triển khai các hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia nước ta. Chúng triệt để lợi dụng các kênh truyền hình trên internet, trang web và mạng xã hội để tuyên truyền, xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, xuyên tạc, bóp méo thực tế những hạn chế, yếu kém trong quản lý xã hội, những sơ hở, thiếu sót trong thực hiện chính sách, pháp luật hoặc những vụ việc vi phạm nảy sinh trong dân tộc, tôn giáo nhằm vu cáo Nhà nước ta vi phạm dân chủ, nhân quyền, đàn áp dân tộc, tôn giáo, tạo cơ để bên ngoài can thiệp nội bộ nước ta. Thời gian qua đã phát hiện hơn 3.000 trang web, blog, tài khoản mạng xã hội và gần 100 hội, nhóm trên mạng xã hội Facebook thường xuyên đăng tải thông tin chống Đảng, Nhà nước Việt Nam, kích động gây rối an ninh, trật tự... Từ đầu năm 2023 đến nay, đã có hơn 13.750 cuộc tấn công mạng vào các hệ thống thông tin tại Việt Nam gây ra sự cố nghiêm trọng. Riêng trong quý I năm 2024, đã phát hiện 32.265 nguy cơ tấn công mạng nhằm vào các mạng công nghệ thông tin trọng yếu của các cơ quan Đảng, Chính phủ và các doanh nghiệp nhà nước. Mặc dù lực lượng chuyên trách trong Công an nhân dân đã có nhiều cố gắng song thực tiễn cho thấy, công tác đấu tranh, ngăn chặn các hoạt động lợi dụng không gian mạng xâm phạm an ninh quốc gia và tội phạm trên không gian mạng cần sự chung tay vào cuộc của cả hệ thống chính trị.

Công tác giáo dục, cải tạo phạm nhân, trại viên, học sinh được đổi mới mạnh mẽ theo hướng gắn quá trình cải tạo với tự cải tạo; kết hợp giáo dục với dạy văn hóa và dạy nghề để người phạm tội cải tạo thông qua lao động và có điều kiện để tái hòa nhập cộng đồng. Số phạm nhân được đặc xá, ra tù trước thời hạn ngày càng nhiều, tỷ lệ tái phạm thấp, nhiều người đã trở thành công dân tốt, doanh nhân thành đạt, tích cực tham gia các hoạt động xã hội.

Triển khai đồng bộ các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn, hạn chế các vụ cháy, nổ lớn; xây dựng các phương án phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với các địa bàn, các công trình trọng điểm quốc gia, khu công nghiệp, nhà cao tầng, chợ, trung tâm thương mại... có nguy cơ cháy, nổ cao; xây dựng phương châm phòng cháy, chữa cháy “4

tại chỗ”, mở rộng quan hệ quốc tế, nâng cao năng lực về phòng cháy, chữa cháy; lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đã lập được nhiều chiến công xuất sắc, tiêu biểu như: vụ cứu 4.000ha rừng đặc dụng ở U Minh Thượng và hơn 5.000ha rừng nguyên sinh ở U Minh Hạ; vụ cứu 80 người và hàng hóa tại vụ cháy Trung tâm thương mại quốc tế ITC - Thành phố Hồ Chí Minh năm 2002; vụ cứu thành công cháu bé rơi xuống đường khoan giếng sâu 14m xảy ra tại khu phố Tân An, phường Tân Vĩnh Hiệp, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; vụ cháy tại phố Núi Trúc, Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội, ngày 10/9/2019; vụ cháy chung cư mini ở phố Khương Hạ, Thanh Xuân, Hà Nội; tham gia hỗ trợ nhân dân trong cơn bão số 3, tháng 9/2024... Công tác giữ gìn trật tự, an toàn giao thông đã có những đổi mới quan trọng về nhận thức và nhiệm vụ phục vụ nhân dân, bảo đảm và thiết lập trật tự, an toàn giao thông trong phạm vi cả nước.

Trước yêu cầu quản lý nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội và chủ trương đơn giản hóa thủ tục hành chính, đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ, hướng tới xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số, lực lượng Công an nhân dân triển khai tiên phong thực hiện song hành Dự án cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Dự án sản xuất, cấp và quản lý căn cước công dân. Để hoàn thành hai dự án công nghệ thông tin có ý nghĩa đặc biệt quan trọng này, cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân không quản ngại vất vả, khắc phục mọi khó khăn, tập trung toàn tâm, toàn lực thực hiện nhiệm vụ, với phương châm “Thần tốc, sáng tạo; phát huy cao độ các nguồn lực, quyết tâm hoàn thành các mục tiêu”; thực hiện mỗi ngày làm việc 15 giờ, phát động đợt thi đua đặc biệt để thực hiện thắng lợi chiến dịch thu nhận hồ sơ căn cước công dân nhằm kịp thời bảo đảm tiến độ cấp 50 triệu thẻ căn cước công dân gắn chip điện tử trước ngày 01/7/2021. Thực hiện Đề án 06 của Chính phủ về triển khai dịch vụ công, đã hoàn thành cung cấp 224/224 dịch vụ công trên Cổng Dịch vụ công Bộ Công an, đạt tỷ lệ 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến (vượt tiến độ Chính phủ giao hoàn thành trong năm 2025). Trong năm 2023, đã tiếp nhận, giải quyết trên 67 triệu hồ sơ; tỷ lệ hồ sơ dịch vụ công trực tuyến trên toàn quốc đạt 85,18% (tăng 71,06% so với năm 2022). Về nhiệm vụ phát triển công dân số, phát triển kinh tế, xã hội số, lực lượng Công an nhân dân đã cấp trên 86 triệu thẻ căn cước công dân gắn chip cho 100% công dân có đủ điều kiện trên toàn quốc. 100% công dân được cấp số định danh cá nhân. Đã thu nhận trên 74,7 triệu hồ sơ định danh điện tử, trên 30 triệu tài khoản định danh điện tử, kích hoạt trên 53,1 triệu tài khoản định danh điện tử.

Lực lượng Cảnh sát giao thông đã chủ động triển khai đồng bộ, quyết liệt nhiều kế hoạch, biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông các dịp lễ, tết, các sự kiện chính trị quan trọng; tăng cường ứng dụng khoa học - công nghệ, thông tin vào công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chỉ huy, điều khiển và tuần tra kiểm soát, xử lý vi phạm về trật tự, an toàn giao thông. Do đó tai nạn giao thông đã giảm cả ba tiêu chí (số vụ tai nạn, số người chết, số người bị thương).

Trong lĩnh vực tham mưu chiến lược, hoàn thiện thể chế, Bộ Công an đã chủ động tham mưu cho Đảng ban hành nhiều nghị quyết về bảo vệ an ninh quốc gia,

bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, như: Chiến lược an ninh quốc gia; Nghị quyết số 28-NQ/TW về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; Nghị quyết số 29-NQ/TW về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng. Chủ trì soạn thảo, trình Quốc hội ban hành nhiều đạo luật quan trọng, bảo đảm hành lang pháp lý thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự như: Luật Công an nhân dân; Luật An ninh quốc gia; Luật Phòng, chống ma túy; Luật Phòng, chống mua bán người; Luật Đặc xá; Luật Phòng, chống khủng bố; Luật An ninh mạng; Luật Bảo vệ bí mật nhà nước; Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự; Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự; Luật Thi hành án hình sự; Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam; Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; Luật Cư trú; Luật Cảnh vệ; Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; Luật Căn cước; Luật Phòng, chống mua bán người; Luật Dữ liệu... trong đó, có nhiều đạo luật thể hiện bước tiến quan trọng trong công tác lập pháp, góp phần chuyển đổi phương thức quản lý xã hội và đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia. Đồng thời, Bộ Công an đã ký kết hợp tác liên ngành với các đơn vị: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tư pháp... Sự hợp tác liên ngành đã tạo thành phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc rộng lớn, sôi nổi trong mọi tầng lớp, mọi cấp, mọi ngành, mọi giới, mọi lứa tuổi.

Phát huy vai trò “đi trước, mở đường” theo hướng “sâu rộng, thực chất, ổn định và hiệu quả”, công tác đối ngoại Công an nhân dân đã tham gia đóng góp tích cực triển khai thành công đường lối đối ngoại của Đảng ta. Quan hệ công tác giữa Bộ Công an Việt Nam với các đối tác không ngừng được củng cố, đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả cùng với việc thiết lập các cơ chế hợp tác mới (Đối thoại an ninh cấp Bộ trưởng Việt Nam - Ôxtrâyliya, Cơ chế đối thoại cấp Thứ trưởng Công an về bảo đảm an ninh chính trị với Bộ Công an Trung Quốc), tạo thuận lợi, mở ra hướng hợp tác mới giữa Bộ Công an Việt Nam với các đối tác. Đến nay, Bộ Công an đã thiết lập quan hệ với 141 cơ quan của 62 nước, là thành viên của 18 tổ chức, 13 diễn đàn, 12 cơ chế hợp tác cấp khu vực và thế giới; hợp tác đầy đủ với 194 quốc gia thành viên Tổ chức Cảnh sát Hình sự quốc tế (INTERPOL). Lực lượng Công an nhân dân tích cực, nỗ lực cho năm Việt Nam đảm nhiệm vai trò Chủ tịch ASEAN, Chủ tịch AIPA 41, đồng thời là Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2020 - 2021. Ngày 11/01/2024, Bộ Công an thành lập và ra mắt đơn vị Cảnh sát gìn giữ hòa bình số 1 tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc. Đây là một sự kiện quan trọng, tiếp tục khẳng định đường lối, chính sách đối ngoại nhất quán và cam kết của Đảng, Nhà nước Việt Nam tích cực tham gia cùng Liên hợp quốc và cộng đồng quốc tế duy trì hòa bình, ổn định, hợp tác, phát triển trên thế giới; đồng thời là bước đổi mới sau thành công bước đầu trong việc cử các tổ công tác gồm các sĩ quan Công an nhân dân tham gia tại các phái bộ theo hình thức cá nhân. Công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế trong thời kỳ hội nhập của lực lượng Công an ngày càng có vai trò quan trọng đối với nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự. Thông qua công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế, lực lượng Công an nhân dân đã tạo được thế trận vững chắc, có tiếng nói

quan trọng trong việc giải quyết các vấn đề quốc tế về an ninh, trật tự, đồng thời nâng cao tiềm lực, vị thế của Công an Việt Nam, góp phần bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, thúc đẩy phát triển và làm sâu sắc hơn mối quan hệ hợp tác hữu nghị với các nước trên thế giới.

Tiềm lực hậu cần - kỹ thuật Công an nhân dân từng bước củng cố. Trang bị, phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ, vũ khí, khí tài, công cụ hỗ trợ, hạ tầng công nghệ thông tin của lực lượng Công an nhân dân được đầu tư hiện đại, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Hiện nay, lực lượng Công an nhân dân đã tổ chức nghiên cứu, chế tạo được nhiều loại phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ, công cụ hỗ trợ và xây dựng, hình thành khu công nghiệp an ninh giai đoạn 1, tạo tiền đề để phát triển bền vững tiềm lực công nghiệp an ninh. Bộ Công an đặc biệt quan tâm chỉ đạo, nghiên cứu ứng dụng khoa học - kỹ thuật - công nghệ, đặc biệt là các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư phục vụ các lĩnh vực công tác Công an.

Công tác xây dựng lực lượng Công an nhân dân thời kỳ này đạt được nhiều kết quả rất quan trọng, có tính đột phá. Bám sát tình hình, nhiệm vụ trong từng giai đoạn cách mạng, Bộ Công an đã chủ động tham mưu cho Đảng, Nhà nước các chủ trương, quyết sách về xây dựng lực lượng Công an nhân dân. Ngày 14/11/1987, Pháp lệnh về lực lượng An ninh nhân dân Việt Nam được ban hành. Năm 1989, Pháp lệnh lực lượng Cảnh sát nhân dân Việt Nam được ban hành. Ngày 03/01/1989, Hội đồng Bộ trưởng ban hành Nghị định số 11/HĐBT thành lập Tổng cục Tình báo Công an nhân dân và ngày 14/12/1996, Chủ tịch Quốc hội đã ký Pháp lệnh Tình báo, ghi nhận bước phát triển, hoàn thiện của hệ thống pháp luật nói chung, cũng như thể hiện sự quan tâm của Đảng, Nhà nước về công tác bảo vệ an ninh, trật tự và công tác xây dựng lực lượng Công an nhân dân nói riêng. Hệ thống các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng trong Công an nhân dân được kiện toàn phù hợp với quy hoạch phát triển mạng lưới nhà trường của hệ thống giáo dục quốc dân và chủ trương, định hướng phát triển, xây dựng lực lượng Công an nhân dân trong từng thời kỳ. Đặc biệt từ năm 2018 đến nay, thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, Đảng ủy Công an Trung ương, Bộ Công an đã tham mưu Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 22-NQ/TW, ngày 15/3/2018 về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy Bộ Công an tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đồng thời triển khai chủ trương bố trí Công an chính quy đảm nhận chức danh Công an xã; Nghị quyết số 12-NQ/TW, ngày 16/3/2022 về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Đồng thời, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo toàn lực lượng Công an nhân dân tiến hành 3 “cuộc cách mạng” về tổ chức bộ máy. Qua đó, tổ chức Bộ Công an giảm 6 tổng cục, 1 đơn vị tương đương tổng cục, 55 đơn vị cấp cục, 7 trường Công an nhân dân, 20 cảnh sát phòng cháy, chữa cháy cấp tỉnh, 1.200 đơn vị cấp phòng, 694 công an cấp huyện với trên 5.916 cấp đội; hoàn thành việc xây dựng Công an xã chính quy. Đặc biệt, triển khai thực hiện Kết luận số 126-KL/TW, ngày 14/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nội dung, nhiệm vụ

tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025, từ ngày 01/3/2025, lần đầu tiên tổ chức bộ máy của Công an nhân dân được tổ chức theo 3 cấp: Trung ương, tỉnh và xã, với phương châm: “Bộ tinh; tinh toàn diện; xã vững mạnh, bám cơ sở”. Đây là những kết quả rất quan trọng, có tính đột phá, thể hiện rõ tính gương mẫu, đi đầu trong triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, để lại nhiều kinh nghiệm cho các cấp, các ngành, địa phương.

Trước đó, ngày 01/7/2024, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở chính thức ra mắt, góp phần quan trọng, là cánh tay nối dài giúp lực lượng Công an nhân dân tăng cường công tác bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở, phục vụ hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở các địa phương.

Thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước về xóa đói, giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội, lực lượng Công an nhân dân đã gương mẫu, đi đầu và có đóng góp thiết thực vào mục tiêu xóa nhà tạm, nhà dột nát tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số; đến nay, đã hỗ trợ xây dựng, cải tạo, sửa chữa gần 17.000 ngôi nhà trong toàn quốc. Lực lượng Công an nhân dân đã chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19; thành lập các tổ tự quản phòng, chống dịch từ cơ sở, với phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng trường hợp” để truy vết, phát hiện sớm, tổ chức cách ly các trường hợp tiếp xúc, tiếp xúc gần, tiếp xúc trực tiếp với người nhiễm, người nghi nhiễm bệnh; tham gia tổ công tác liên ngành, tổ tuần tra các trục đường giao thông, giám sát chặt chẽ các hoạt động, di biến động về nhân hộ khẩu, phương tiện của nhân dân. Chỉ tính riêng trong đợt dịch thứ tư, lực lượng Công an nhân dân đã huy động trên 3,3 triệu lượt cán bộ, chiến sĩ làm lực lượng nòng cốt phối hợp với các cơ quan, lực lượng chức năng trong kiểm soát phòng, chống dịch bệnh. Thiết lập 10.300 tổ, chốt khu cách ly và các bệnh viện dã chiến với trên 560.000 lượt cán bộ, chiến sĩ tham gia truy vết, khoanh vùng phòng, chống dịch; huy động hàng nghìn lượt trình sát của Bộ xuống địa bàn cơ sở. Điều động 11.603 lượt cán bộ, chiến sĩ các đơn vị trực thuộc Bộ tăng cường công tác bảo đảm an ninh, trật tự phòng, chống dịch tại các địa bàn cơ sở. Cử 1.216 lượt cán bộ y tế Công an tham gia chi viện, hỗ trợ cho công tác phòng, chống dịch ở các địa phương và cũng đã chủ động tìm kiếm, phát hiện, tiếp cận, vận động, hỗ trợ quá trình đàm phán với các đối tác trong công tác sản xuất vắc xin, thuốc điều trị, vật phẩm y tế phòng, chống dịch.

Sau 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới đất nước, lực lượng Công an nhân dân đã có bước phát triển mạnh mẽ, không ngừng lớn mạnh về mọi mặt và đạt được những thành tựu quan trọng. Lực lượng Công an nhân dân đã chủ động phối hợp, tham mưu với Đảng, Nhà nước gắn kết chặt chẽ hai nhiệm vụ chiến lược là xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; kết hợp an ninh, quốc phòng với kinh tế, đối ngoại; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân; chủ động, tích cực mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế; đổi mới mạnh mẽ các mặt công tác, thực hiện có hiệu quả nhiều chủ trương, đối sách, vận dụng linh hoạt các biện pháp nghiệp vụ, giữ vững ổn định chính trị, không để bị động, bất ngờ, không để hình thành tổ chức chính trị đối

lập trong nội địa; xử lý có hiệu quả các tình huống phức tạp về an ninh, trật tự, không để lan rộng, kéo dài; đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm, nhất là tội phạm tham nhũng, kinh tế, ma túy, môi trường, tội phạm sử dụng công nghệ cao; tội phạm có tổ chức, tội phạm xuyên quốc gia; kiềm chế gia tăng tội phạm, giữ vững trật tự, an toàn xã hội, duy trì các hoạt động bình thường của xã hội và bảo đảm cuộc sống bình yên, hạnh phúc của nhân dân. Trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, nhiều cán bộ, chiến sĩ Công an đã không quản ngại khó khăn, gian khổ, hy sinh vì nền độc lập, tự do, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, vì an ninh Tổ quốc, vì cuộc sống bình yên, hạnh phúc của nhân dân; được Đảng, Nhà nước và lãnh đạo các cấp khen thưởng. Tiêu biểu như các đồng chí: Lâm Văn Thanh (Công an tỉnh Lâm Đồng); Lưu Thế Hà (Cục Cảnh sát Bảo vệ); Trần Văn Việt (Công an thành phố Cần Thơ); Lê Thanh Á (Công an thành phố Hải Phòng); Phạm Văn Chiến (Công an tỉnh Hà Giang); Nguyễn Văn Ngữ (Công an thành phố Hà Nội); Phạm Văn Cường (Công an tỉnh Lai Châu); Bùi Minh Quý (Công an tỉnh Gia Lai); Trần Anh Tuấn (Công an tỉnh Sơn La),... được Nhà nước tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân. Trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược đến nay, đã có 14.837 cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân đã anh dũng hy sinh, 6.854 cán bộ, chiến sĩ bị thương trong khi làm nhiệm vụ.

Ghi nhận những thành tích đó, Đảng, Nhà nước đã trao tặng lực lượng Công an nhân dân Huân chương Sao Vàng (năm 2000, năm 2015); Huân chương Quân công hạng Nhất (năm 2020); hàng nghìn tập thể, cá nhân được trao tặng nhiều phần thưởng cao quý khác.

II- TRUYỀN THÔNG VỀ VANG

Ngày 19/8/1945, cuộc tổng khởi nghĩa trong Cách mạng Tháng Tám giành thắng lợi ở Hà Nội. Cùng với việc đập tan các cơ quan đàn áp của địch và thiết lập chính quyền cách mạng, ở các tỉnh Bắc Bộ đã lập Sở Liêm phóng, Trung Bộ lập Sở Trinh sát, Nam Bộ lập Quốc gia tự vệ cuộc. Đây là những tổ chức đầu tiên của Công an nhân dân. Tuy tên gọi ở ba miền khác nhau nhưng các tổ chức đầu tiên của Công an nhân dân đều có chung nhiệm vụ trấn áp phản cách mạng, giữ gìn an ninh, trật tự, bảo vệ Đảng, bảo vệ chính quyền cách mạng, bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân. Ngày 12/12/2005, Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký Lệnh số 30/2005/L-CTN công bố Luật Công an nhân dân, trong đó quy định: “Ngày 19 tháng 8 hằng năm là Ngày truyền thống của Công an nhân dân”.

Trải qua 80 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, các thế hệ cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân nối tiếp nhau đã viết nên truyền thống vẻ vang của Công an nhân dân Việt Nam, đó là:

1. Tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Đảng, Nhà nước và Nhân dân Việt Nam.
2. Không quản ngại khó khăn, gian khổ, sẵn sàng chiến đấu, hy sinh vì nền độc lập, tự do, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, vì an ninh, trật tự của Tổ quốc, vì cuộc sống bình yên và hạnh phúc của nhân dân.

3. Gắn bó mật thiết với nhân dân, vì nhân dân mà phục vụ, dựa vào nhân dân để làm việc và chiến đấu thắng lợi.

4. Không ngừng học tập, tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, tư cách người Công an cách mạng; nêu cao tinh thần độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường, chủ động, mưu trí, sáng tạo, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

5. Nội bộ đoàn kết thống nhất, kỷ luật nghiêm minh, thương yêu đồng đội; phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ với Quân đội nhân dân và các ngành, các lực lượng trong thực hiện nhiệm vụ.

6. Nêu cao tinh thần đoàn kết quốc tế trong sáng, có nghĩa, có tình, phục vụ sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, góp phần bảo đảm an ninh trong khu vực và trên thế giới.

Phần thứ hai

20 NĂM THỰC HIỆN NGÀY HỘI TOÀN DÂN BẢO VỆ AN NINH TỔ QUỐC (2005 - 2025)

I- SỰ RA ĐỜI CỦA NGÀY HỘI TOÀN DÂN BẢO VỆ AN NINH TỔ QUỐC

Ra đời trong những ngày bão táp của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, tuy còn non trẻ song lực lượng Công an nhân dân đã quán triệt và vận dụng sáng tạo các quan điểm, đường lối quân chúng của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh. Bám sát nhiệm vụ chính trị của đất nước, dựa vào Mặt trận Việt Minh và các đoàn thể cứu quốc, lực lượng Công an nhân dân luôn tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân hăng hái tham gia các tổ chức như: “Việt Dũng thanh niên đoàn”; “Việt nữ đoàn”; “Cảnh sát danh dự không lương”... làm nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự, bảo vệ an toàn Lễ Tuyên ngôn độc lập và chính quyền cách mạng non trẻ.

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, lực lượng Công an nhân dân đã phối hợp chặt chẽ với Quân đội nhân dân, đoàn, hội kháng chiến, tham mưu với Đảng, Chính phủ chỉ đạo, tổ chức vận động nhân dân thực hiện cuộc vận động với khẩu hiệu “Ba không”, nội dung phù hợp với đặc điểm từng vùng, miền chiến lược. Ở căn cứ địa Việt Bắc và vùng tự do là “không nghe, không biết, không thấy”; ở vùng tạm bị chiếm là “không làm việc cho địch, không bán lương thực cho địch, không chỉ đường cho địch”; ở Nam Bộ, phát động nhân dân tham gia phong trào “Ngũ gia liên bảo” để bảo vệ an ninh, trật tự thôn, xóm. Thông qua các cuộc vận động đã nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng cho nhân dân, bung bít tai mắt quân thù và nhanh chóng phát triển ra toàn quốc thành phong trào “Phòng gian bảo mật” với các nội dung: Bảo vệ bí mật, tài sản của Đảng, Nhà nước, bảo vệ nội bộ, bảo vệ trị an xã hội. Qua thực hiện, nhân dân đã giúp lực lượng Công an nhân dân phát hiện, đấu tranh ngăn chặn kịp thời các hoạt động phá hoại của địch

và âm mưu lập “Xứ Nùng”, “Xứ Thái”, “Xứ Mường” tự trị... ở miền núi phía Bắc; lập “Nước Tây kỳ tự trị”, “Nước Nam kỳ tự trị” ở phía Nam, góp phần làm nên chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ (ngày 07/5/1954).

Sau thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, lực lượng Công an nhân dân đã tham mưu phục vụ Đảng, Chính phủ, Trung ương Cục miền Nam chỉ đạo, tổ chức vận động nhân dân tích cực tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở. Ở miền Bắc, Trung ương phát động phong trào “Bảo vệ trị an” trong nhân dân và mở cuộc vận động “Bảo mật phòng gian” trong các cơ quan, xí nghiệp. Ở miền Nam, Trung ương Cục miền Nam đã chỉ đạo đẩy mạnh phong trào “Bảo mật phòng gian” ở cả ba vùng chiến lược và thành lập “Hội đồng bảo vệ an ninh xã, ấp”. Các phong trào “Bảo vệ trị an”, “Bảo mật phòng gian” phát triển mạnh mẽ, gắn kết với phong trào thi đua lao động sản xuất, xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh giải phóng miền Nam. Nhiều điển hình tiên tiến xuất hiện, như các xã: Yên Phong (Ninh Bình), Hưng Khánh (Yên Bái), Thanh Bình (Lào Cai), Quang Chiểu (Thanh Hóa), Khối 30, khu Đống Đa (Hà Nội)...

Đất nước thống nhất, lực lượng Công an nhân dân đã tham mưu với Đảng, Nhà nước thống nhất các phong trào, cuộc vận động nhân dân tham gia bảo vệ an ninh, trật tự trong toàn quốc thành phong trào Quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc. Công an các cấp đã phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các ban, ngành, đoàn thể tham mưu, phục vụ cấp ủy, chính quyền tổ chức phong trào với nhiều nội dung, hình thức đa dạng, phù hợp với điều kiện thực tế, vận động thu hút được đông đảo quần chúng nhân dân tích cực tham gia. Nhiều mô hình, tấm gương tiêu biểu, điển hình tiên tiến được nhân rộng; phát huy, khơi dậy sức mạnh, tiềm lực to lớn của nhân dân trong phòng ngừa, tấn công, trấn áp tội phạm, góp phần quan trọng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Trước yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ an ninh Tổ quốc trong thời kỳ mới, thực hiện kết luận của Ban Bí thư Trung ương Đảng tại Văn bản số 6917-CV/VPTW, ngày 06/4/2005 đồng ý lấy ngày 19/8 hàng năm là “Ngày hội Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, ngày 13/6/2025, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 521/2005/QĐ-TTg lấy ngày 19/8 hàng năm là “Ngày hội Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”. Đây là sự kiện có ý nghĩa rất quan trọng trong việc giáo dục truyền thống yêu nước, lòng tự hào dân tộc, nâng cao ý thức trách nhiệm của các tầng lớp nhân dân trong sự nghiệp bảo vệ an ninh Tổ quốc và xây dựng lực lượng Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; phát huy tinh thần cảnh giác cách mạng của các tầng lớp nhân dân, đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, kiên quyết đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch và tội phạm, bảo vệ vững chắc an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội.

II- THÀNH TỰU ĐẠT ĐƯỢC TRONG 20 NĂM THỰC HIỆN NGÀY HỘI TOÀN DÂN BẢO VỆ AN NINH TỔ QUỐC

Trong 20 năm qua, Ngày hội Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc đã thực sự đi vào cuộc sống, trở thành ngày hội của nhân dân, góp phần quan trọng, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội.

Cấp ủy, chính quyền các cấp đã xác định phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc là cơ sở rất quan trọng để xây dựng “thể trận lòng dân”, thể trận an ninh nhân dân, nền an ninh nhân dân gắn với thể trận quốc phòng toàn dân, nền quốc phòng toàn dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước; việc duy trì và nâng cao chất lượng phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc là trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp, trước hết là người đứng đầu; đây là biện pháp cơ bản, quan trọng để đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược là xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Lực lượng Công an nhân dân đã chủ động phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các ban, ngành, đoàn thể, tham mưu với cấp ủy, chính quyền, Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, ban hành kế hoạch, hướng dẫn nội dung, hình thức, thời gian tiến hành tổ chức Ngày hội Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hằng năm gắn với các hoạt động xây dựng phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và kỷ niệm Ngày truyền thống Công an nhân dân. Các tổ chức đảng, chính quyền, Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, xây dựng phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và Công an các cấp đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, tổ chức xây dựng phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến.

Cả nước đã xây dựng được hơn 4.300 mô hình trong phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc với nhiều hình thức hoạt động hiệu quả. Nhiều mô hình, điển hình tiên tiến theo hướng tự quản, tự phòng, tự bảo vệ, tự hòa giải từ cơ sở, có tính xã hội hóa cao, được triển khai thực hiện ở hầu hết các địa phương trong cả nước, được nhân dân tham gia tích cực và đem lại hiệu quả thiết thực. Tiêu biểu là các mô hình: “Liên kết xây dựng vùng giáp ranh an toàn về an ninh, trật tự”; “Khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường an toàn về an ninh, trật tự”; ban, tổ bảo vệ dân phố, đội dân phòng, tổ hòa giải; “Dòng họ, tộc họ tự quản về an ninh, trật tự”; “Tổ, nhóm liên gia tự quản về an ninh, trật tự”; “Camera phòng, chống tội phạm”,... Đặc biệt đã có nhiều mô hình đáp ứng yêu cầu cấp bách trong phòng, chống dịch Covid-19, như “Tổ Covid-19 cộng đồng” tại tỉnh Vĩnh Phúc; “Vùng xanh an toàn” tại thành phố Hà Nội; “Tự quản, tự phòng, chống Covid-19” tại tỉnh Hà Nam... Từ đó, vận động được đông đảo tầng lớp nhân dân tham gia đấu tranh phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; cảm hóa, giáo dục, giúp

đỡ người lầm lỗi tại gia đình và cộng đồng dân cư; giữ gìn trật tự công cộng; an toàn giao thông; phòng, chống cháy nổ; cứu nạn, cứu hộ; tham gia xây dựng nội quy, quy ước về khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường “an toàn về an ninh, trật tự”; tham gia xây dựng tổ chức đảng, chính quyền, các lực lượng vũ trang, các tổ chức chính trị - xã hội trong sạch, vững mạnh. Nhân dân đã cung cấp cho lực lượng Công an nhân dân và các cơ quan chức năng hàng triệu nguồn tin có giá trị, giúp phát hiện, điều tra, xử lý nhiều vụ phạm tội, nhất là các vụ án tham nhũng, các vụ án về tội phạm ma túy, mua bán người, điển hình như các vụ cướp tiệm vàng ở Phố Sắn, Lục Ngạn (Bắc Giang) năm 2011; vụ bắt cóc cháu bé ở Bệnh viện Phụ sản Trung ương năm 2011; vụ “Tàng Kengnam” mua bán 2.000 bánh hêrôin cùng số lượng lớn ma túy tổng hợp; gần đây nhất là các vụ án giết người dã man ở Bình Phước, Nghệ An, Yên Bái và nhiều vụ án khác.

Công tác xây dựng phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ở các địa phương trong cả nước được tiến hành theo cơ chế Đảng lãnh đạo; chính quyền quản lý, điều hành; lực lượng Công an tham mưu nòng cốt; các ban, ngành, đoàn thể phối hợp đã phát huy được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và của toàn dân, gắn kết với các phong trào thi đua, các cuộc vận động, phục vụ tốt hơn nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự từ cơ sở. Việc tổ chức Ngày hội Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được tổ chức trang trọng, thiết thực, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của nhân dân trong tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở; củng cố niềm tin của nhân dân vào sự nghiệp cách mạng của Đảng, nâng cao “sức đề kháng” cho nhân dân trước các luận điệu tuyên truyền xuyên tạc, chống phá của các thế lực thù địch, phản động. Ngày hội Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc góp phần củng cố hệ thống chính trị, tăng cường mối quan hệ giữa nhân dân với cấp ủy đảng và chính quyền, nhất là ở cơ sở. Phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc đã góp phần gắn kết các cơ quan trong hệ thống chính trị, cùng phát huy tinh thần trách nhiệm, đóng góp trí tuệ, công sức trong thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự. Thông qua phong trào, hệ thống chính trị (nhất là cấp cơ sở) có điều kiện đánh giá khách quan, toàn diện công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện; kịp thời khắc phục những sơ hở, thiếu sót trong công tác xây dựng Đảng gắn với thực hiện Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, cải cách thủ tục hành chính, thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước của chính quyền cơ sở. Các mô hình phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc còn là địa chỉ tin cậy, môi trường đào tạo, rèn luyện các thế hệ cán bộ, đảng viên, quân chúng nhân dân, tạo nguồn cho lực lượng nòng cốt làm nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở và cán bộ các ngành, đoàn thể... Thông qua phong trào, người dân đã đóng góp nhiều ý kiến quý báu để xây dựng cấp ủy, chính quyền, lực lượng Công an nhân dân và lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở về tư thế, lễ tiết, tác phong, thái độ phục vụ nhân dân..., giúp hệ thống chính trị cơ sở ngày càng trong sạch, vững mạnh.

Phần thứ ba

**PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG VỀ VANG, XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG
CÔNG AN NHÂN DÂN THẬT SỰ TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH,
CHÍNH QUY, TINH NHUỆ, HIỆN ĐẠI, BẢO VỆ VỮNG CHẮC
AN NINH, TRẬT TỰ, CÙNG CẢ NƯỚC VỮNG BƯỚC TIẾN
VÀO KỶ NGUYÊN PHÁT TRIỂN MỚI**

**I- BỐI CẢNH TÌNH HÌNH TÁC ĐỘNG ĐẾN NHIỆM VỤ BẢO VỆ AN
NINH QUỐC GIA, BẢO ĐẢM TRẬT TỰ, AN TOÀN XÃ HỘI**

Thế giới đang bước vào giai đoạn mới với những biến động phức tạp, khó lường. Dự báo một số xu hướng và vấn đề lớn là: (1) Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gia tăng, nguy cơ xung đột cục bộ, chạy đua vũ trang ngày càng rõ nét. Cạnh tranh Mỹ - Trung là nhân tố chính chi phối cục diện thế giới. Làn sóng dân túy và chủ nghĩa bảo hộ kết hợp với chủ nghĩa dân tộc vị kỷ đã và đang ảnh hưởng mạnh đến tiến trình phục hồi, tăng trưởng và hội nhập kinh tế thế giới và khu vực. (2) Khu vực châu Á - Thái Bình Dương tiếp tục có nhiều diễn biến căng thẳng, phức tạp, chứa đựng nhiều mâu thuẫn và nhân tố bất ổn có thể bùng phát thành xung đột, đáng lưu ý là: Các tranh chấp biên giới, lãnh thổ tại khu vực, nhất là tranh chấp biển, đảo trên Biển Đông và vùng biển Hoa Đông phức tạp hơn, trở thành nguy cơ gây mất ổn định khu vực, ảnh hưởng tới việc duy trì hòa bình, ổn định, an ninh và an toàn hàng hải, đe dọa lợi ích chung của các nước trong và ngoài khu vực; tình hình nội trị nhiều nước diễn biến phức tạp, nhân tố chủ nghĩa dân tộc nổi lên tác động đến quyết sách đối nội và đối ngoại của nhiều quốc gia; các vấn đề an ninh truyền thống và an ninh phi truyền thống ngày càng gay gắt hơn trong khi vẫn chưa có cơ chế hữu hiệu để đối phó với các nguy cơ này. ASEAN ngày càng hội nhập, tiếp tục phát huy vai trò trung tâm hợp tác, thúc đẩy liên kết khu vực Đông Á, châu Á - Thái Bình Dương, được nhiều nước lớn coi trọng, tăng cường hợp tác. Tuy nhiên, ASEAN cũng đứng trước nguy cơ ngày càng bị các nước lớn gây sức ép lôi kéo, lợi dụng dẫn đến làm suy giảm vai trò trung tâm trong cấu trúc an ninh khu vực của mình. Kinh tế thế giới vẫn đứng trước các thách thức lớn từ xu hướng bảo hộ, đứt gãy chuỗi cung ứng, lạm phát toàn cầu, an ninh năng lượng và lương thực. Các nước lớn đã sử dụng vai trò, ảnh hưởng của mình trên trường quốc tế để gây sức ép đối với các nước trong khu vực, nhất là trong các tổ chức quốc tế và khu vực mà họ đóng vai trò chủ đạo. Bên cạnh sự cạnh tranh gay gắt, đã có sự thỏa hiệp giữa các nước lớn với nhau, ảnh hưởng đến lợi ích của các nước vừa và nhỏ. Các thách thức an ninh phi truyền thống tiếp tục diễn biến phức tạp, tác động nhiều mặt đến sự phát triển của các quốc gia; nổi lên như: biến đổi khí hậu, nước biển dâng, ô nhiễm môi trường, thiên tai dịch bệnh, tình trạng thiếu hụt tài nguyên, tội phạm xuyên quốc gia, tội phạm trên không gian mạng, khủng bố quốc tế... đang là mối đe dọa chung đối với loài người, vừa khuyến khích nỗ lực hợp tác tập thể, vừa là phương tiện nhiều quốc gia lợi dụng để làm suy yếu lẫn

nhau. Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nhất là trí tuệ nhân tạo và công nghệ số đem đến cơ hội mà các quốc gia đang phát triển, chậm phát triển có thể nắm bắt để “đi trước, đón đầu”, phát triển vượt bậc.

Ở trong nước, những thành tựu đạt được sau 40 năm đổi mới giúp đất nước ta tích lũy được thế và lực để vững vàng bước vào kỷ nguyên phát triển mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, xây dựng đất nước giàu mạnh, phồn vinh, hạnh phúc dưới sự lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, xây dựng thành công nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Song đất nước ta cũng phải ứng phó với không ít nguy cơ, thách thức từ bên ngoài và ở trong nước, tác động trực tiếp đến nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Bốn nguy cơ mà Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII (năm 1994) của Đảng chỉ ra vẫn còn tồn tại, có mặt gay gắt hơn. Nguy cơ tụt hậu, rơi vào bẫy thu nhập trung bình còn lớn. Tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, quan liêu, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ cũng như những mâu thuẫn xã hội còn diễn biến phức tạp. Các thế lực thù địch tiếp tục tăng cường chống phá Đảng, Nhà nước, đòi “phi chính trị hóa” lực lượng Công an nhân dân. Trong khi đó, hiện nay đã và đang xuất hiện các nguy cơ, thách thức mới như: Tranh chấp chủ quyền và quyền chủ quyền của Việt Nam trên Biển Đông. Chiến tranh thông tin, chiến tranh không gian mạng ngày càng được các thế lực thù địch, phản động sử dụng rộng rãi để xâm phạm chủ quyền, an ninh quốc gia của Việt Nam. Những vấn đề an ninh phi truyền thống; hoạt động của tội phạm và vi phạm pháp luật diễn biến phức tạp; trên một số vùng chiến lược, địa bàn trọng điểm ở khu vực Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ còn tiềm ẩn các yếu tố gây mất ổn định; sự phát triển mạnh mẽ của khoa học - công nghệ, truyền thông...

Bối cảnh tình hình nêu trên sẽ tác động sâu sắc, đa chiều đến sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội của đất nước trong kỷ nguyên phát triển mới.

II- PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM BẢO VỆ AN NINH QUỐC GIA, BẢO ĐẢM TRẬT TỰ, AN TOÀN XÃ HỘI VÀ XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

1. Phương hướng

Giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng; sự quản lý tập trung, thống nhất của Nhà nước đối với sự nghiệp bảo vệ an ninh, trật tự và hoạt động của Công an nhân dân; xây dựng lực lượng Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, gương mẫu, đi đầu thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng; huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và nhân dân, phát huy quyền làm chủ của nhân dân; tăng cường hợp tác quốc tế; bảo vệ vững chắc an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trong mọi tình huống, tạo môi trường hòa bình, ổn định, an ninh, an toàn để phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

2. Nhiệm vụ trọng tâm

2.1. Chủ động nắm chắc tình hình, thực hiện tốt chức năng tham mưu chiến lược với Đảng, Nhà nước các chủ trương, giải pháp phù hợp để chủ động phòng ngừa, đối phó có hiệu quả với các mối đe dọa an ninh quốc gia, nhất là an ninh phi truyền thống, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống; phòng ngừa, ngăn chặn có hiệu quả các nguy cơ, xung đột xã hội, không để xảy ra bạo loạn, khủng bố, hình thành các tổ chức chính trị đối lập trong nước; bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc, chủ quyền và an ninh của đất nước; bảo vệ Nhân dân, bảo vệ Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ nền tảng tư tưởng, đường lối đổi mới của Đảng.

2.2. Tiếp tục nghiên cứu, tham mưu hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh, trật tự; đẩy mạnh cải cách tư pháp, cải cách hành chính, phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong các hoạt động của Công an nhân dân, bảo đảm phục vụ nhân dân và chuyển đổi số quốc gia.

2.3. Tiếp tục đổi mới các mặt công tác nghiệp vụ cơ bản; chủ động thực hiện các biện pháp phòng ngừa xã hội gắn với phòng ngừa nghiệp vụ, làm giảm, triệt tiêu điều kiện, nguyên nhân phát sinh tội phạm; chấp hành nghiêm pháp luật, không để lọt tội phạm, không để oan sai; tạo chuyển biến rõ rệt, năm sau tốt hơn năm trước về trật tự, kỷ cương, an toàn xã hội; nâng cao chất lượng xử lý tố giác, tin báo về tội phạm, tỷ lệ điều tra khám phá các loại tội phạm, trật tự, an toàn giao thông, an toàn cháy, nổ; thực hiện tốt công tác thi hành án phạt tù, tạm giam, tạm giữ, bảo đảm an ninh, an toàn các cơ sở giam giữ.

2.4. Xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ; chính quy, tinh nhuệ, hiện đại. Tập trung thực hiện quyết liệt việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Công an nhân dân. củng cố, kiện toàn Đảng bộ Công an Trung ương và các tổ chức đảng tương ứng với tổ chức mới của Công an nhân dân, bảo đảm sự lãnh đạo về mọi mặt của các cấp ủy, tổ chức đảng đối với đơn vị. Đặc biệt chú trọng sắp xếp, bố trí, đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ, chiến sĩ, nhất là cán bộ lãnh đạo, chỉ huy và người đứng đầu có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức trong sáng, trọng danh dự, giữ tư cách, có năng lực cụ thể hóa, tổ chức thực hiện chủ trương của Đảng trong thực tiễn; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đột phá vì lợi ích chung; hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, luôn đặt lợi ích quốc gia, dân tộc, lợi ích của nhân dân lên trên hết, trước hết. Tăng cường xây dựng Công an cấp xã vững mạnh, chính quy, đủ sức thực hiện nhiệm vụ.

2.5. Xây dựng tiềm lực, sức mạnh về mọi mặt của lực lượng Công an nhân dân, nhất là tiềm lực về khoa học - công nghệ, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; gương mẫu, đi đầu trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, trước hết là trong nội bộ lực lượng Công an nhân dân.

2.6. Coi trọng, thực hiện công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu, phát triển, làm sáng rõ lý luận về bảo vệ an ninh quốc gia trong tình hình mới. Tăng cường, mở rộng các hoạt động đối ngoại, hợp tác quốc tế của Công an nhân dân, góp phần kiến tạo môi trường hòa bình, hợp tác, mở rộng không gian cho sự phát triển của đất nước.

2.7. Tiếp tục tham mưu phát triển sâu rộng, hiệu quả phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; phát huy mạnh mẽ “thế trận lòng dân” để xây dựng nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân vững chắc. Kết hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa kinh tế, văn hóa, xã hội, đối ngoại với quốc phòng, an ninh.

*

* *

Tám mươi năm qua, được Đảng và Bác Hồ giáo dục, rèn luyện; với sự đùm bọc, che chở của quần chúng nhân dân; sự phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ, có hiệu quả của Quân đội nhân dân, các cấp, các ngành; sự ủng hộ, giúp đỡ của bạn bè quốc tế, lực lượng Công an nhân dân đã vượt qua bao khó khăn, gian khổ để trở thành một đội quân cách mạng, suốt đời chiến đấu, hy sinh bảo vệ Đảng, bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa và cuộc sống bình yên, hạnh phúc của nhân dân.

Cùng đất nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới - kỷ nguyên vương mình của dân tộc, với nguồn sức mạnh vô địch từ nhân dân, với truyền thống anh hùng vẻ vang, lực lượng Công an nhân dân Việt Nam dù trong bất cứ hoàn cảnh nào, khó khăn đến mấy, gian khổ bao nhiêu cũng một lòng một dạ trung thành với Tổ quốc, Nhân dân, với Đảng và Nhà nước; hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước và Nhân dân giao phó; tiếp tục lập nhiều chiến công, góp phần bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, thực hiện thành công mục tiêu xây dựng nước Việt Nam dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

BỘ CÔNG AN